

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN QUẢNG XƯƠNG  
TỈNH THANH HÓA**

Bản án số: 05/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 16/4/2021

V/v: “Ly hôn”

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG XƯƠNG, TỈNH THANH HÓA**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Mai Thị Lý

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Lê Văn Lợi.

2. Bà Nguyễn Thị Lệ Thanh.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thị Hương - Thư ký, Tòa án nhân dân huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 4 năm 2021, Tòa án nhân dân huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 258/2020/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 11 năm 2020 về việc “Ly hôn”, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2021/QĐXX-HNGĐ ngày 02 tháng 3 năm 2021 và quyết định hoãn phiên tòa số 01/2021/QĐST-HNGĐ ngày 17/3/2021 giữa các đương sự:

**Nguyên đơn:** Chị Mai Thị G, Sinh năm 1994

Nơi ĐKKHKT: Thôn 7, xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa

Nơi ở hiện nay: Thôn 6, xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa

**Bị đơn:** Anh Trần Văn T, Sinh năm 1994

Địa chỉ: Thôn 7, xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa

Tại phiên tòa có mặt chị G, vắng mặt anh T không có lý do.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

**Trong đơn khởi kiện và bản tự khai, quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Mai Thị G trình bày:**

- *Về hôn nhân:* Chị và anh Trần Văn T kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, tự do tìm hiểu. Tổ chức cưới có đăng ký kết hôn tại UBND xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa ngày 09/9/2014.

Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc được gần 06 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng lấy nhau lâu mà chưa có con chung. Mặt khác anh T chơi bời lêu lề, cờ bạc, nợ nần dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng. Mâu thuẫn vợ chồng căng thẳng nhất từ tháng 02/2020 chị đã bỏ về nhà bố, mẹ đẻ ở, vợ chồng đã sống ly thân từ đó đến nay. Nay chị xét thấy tình

cảm vợ chồng không còn, chị đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với anh T.

- *Về con cái*: Vợ chồng không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Về tài sản và công nợ*: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

***Tại bản tự khai, quá trình giải quyết vụ án bị đơn anh Trần Văn T trình bày:***

- *Về hôn nhân*: Anh và chị Mai Thị G kết hôn với nhau trên cơ sở như chị G trình bày là đúng. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng lấy nhau lâu mà chưa có con. Mặt khác anh làm ăn kinh tế nên dẫn đến phải nợ nần, chị G đã suy nghĩ anh chơi bời và đã bỏ về nhà bố, mẹ đẻ ở từ tháng 02/2020 đến nay. Nay chị G làm đơn xin ly hôn anh tại Tòa án, anh xét thấy tình cảm vợ chồng vẫn còn, anh không đồng ý ly hôn với chị G, anh muốn vợ chồng trở về đoàn tụ để chăm lo hạnh phúc gia đình.

- *Về con chung*: Vợ chồng không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Về tài sản và công nợ*: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Thu thập chứng cứ tại địa phương*: Anh Trần Văn T và chị Mai Thị G kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc tại gia đình nhà chồng đến tháng 02/2020 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng anh, chị lấy nhau lâu mà không có con. Mặt khác chị G cho rằng anh T chơi bời, cờ bạc nên đã bỏ về nhà bố, mẹ đẻ ở từ tháng 02/2020 đến nay. Nay chị G xin ly hôn anh T, đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại phiên Tòa, chị G tha thiết xin ly hôn anh T. Anh T đã được triệu tập hợp lệ, nhưng vẫn vắng mặt không có lý do.

Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán và Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án và nguyên đơn đã tuân thủ đúng theo quy định của pháp luật tố tụng. Bị đơn đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt không có lý do là không tuân thủ nghiêm chỉnh theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Về nội dung vụ án đề nghị HĐXX căn cứ Điều 56, Điều 57 Luật hôn nhân và gia đình. Khoản 4 Điều 147; Điều 227; Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự. Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14. Xử cho chị Mai Thị G được ly hôn anh Trần Văn T; Về con chung: Vợ chồng chưa có con chung, không yêu cầu giải quyết, đề nghị không xét; Về tài sản và công nợ: không yêu cầu giải quyết, đề nghị không xét; Về án phí: chị G phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] *Về tố tụng*: Chị Mai Thị G và anh Trần Văn T có đăng ký hộ khẩu thường trú tại xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa. Chị G xin ly hôn anh T tại Tòa án. Đây là quan hệ “Ly hôn”, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện

Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa là đúng theo khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn đã được triệu tập hợp lệ theo quy định của pháp luật, anh T vắng mặt không có lý do. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227; Khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa tiến hành xét xử vụ án theo quy định của pháp luật.

[2]*Về hôn nhân*: Chị G và anh T kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa ngày 09/9/2014 là Hôn nhân hợp pháp.

Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc đến tháng 02/2020 thì phát sinh mâu thuẫn. Theo chị G, nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng lấy nhau lâu mà chưa có con. Mặt khác anh T chơi bời cò, bạc dẫn đến nợ nần, chị đã về nhà bố, mẹ đẻ ở, vợ chồng đã sống ly thân từ đó đến nay. Nay chị xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh T.

Anh T thừa nhận, nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng lấy nhau lâu mà chưa có con. Mặt khác do làm ăn kinh tế anh phải nợ nần, chị G đã suy nghĩ anh chơi bời và đã bỏ về nhà bố, mẹ đẻ ở. Nay chị G xin ly hôn anh tại Tòa án, anh không đồng ý, vì anh xét thấy tình cảm vợ chồng vẫn còn.

Quá trình giải quyết vụ án, tòa án đã tạo điều kiện về thời gian cho vợ chồng anh, chị để vợ chồng cải thiện tình cảm; tuy nhiên anh T vẫn không có biện pháp gì để níu kéo được tình cảm giữa vợ, chồng.

Xét thấy, tình cảm giữa vợ chồng anh, chị là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Mặt khác anh, chị đã không còn chung sống với nhau một thời gian dài từ tháng 02/2020 đến nay. Do đó HĐXX căn cứ Khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị Mai Thị G.

[3]*Về con cái*: Vợ chồng không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết, Hội đồng xét xử không xét.

[4]*Về tài sản và công nợ*: Anh, chị không yêu cầu giải quyết, HĐXX không xét.

[5]*Về án phí*: Chị G phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm là 300.000đ theo quy định tại khoản 4 Điều 147 BLTTDS. Điều 6; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ Khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình. Khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Khoản 4 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; Khoản 3 Điều 228; Điều 271; Khoản 1 Điều 273; Điều 278; Khoản 1 Điều 280 của BLTTDS. Điều 6; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14.

**Xử:**

1. *Về hôn nhân*: Chị Mai Thị G được ly hôn anh Trần Văn T.
  2. *Về con chung*: Vợ chồng không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết, HĐXX không xét.
  3. *Về tài sản và công nợ*: Chị G, anh T không yêu cầu giải quyết, Hội đồng xét xử không xét.
  4. *Về án phí*: Chị G phải chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị đã nộp là 300.000đ theo biên lai thu số 2264 ngày 25/11/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa. Chị G đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.
- Chị G có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh T có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

***Nơi nhận***

- VKSND H.Quảng Xương;
- UBND xã Q, Huyện Q;
- Các đương sự;
- Lưu Hồ sơ vụ án./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Mai Thị Lý**